

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-ĐHKTNNA ngày 15 tháng 05 năm 2020 của
Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế Nghệ An)

Tên chương trình: Kỹ sư khoa học cây trồng

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Khoa học cây trồng

Mã ngành: 7620110

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo ra Kỹ sư khoa học cây trồng yêu nghề nghiệp, bản lĩnh chính trị vững vàng; Có kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu, có khả năng nghiên cứu và giải quyết các lĩnh vực liên quan đến sản xuất Nông nghiệp và kinh doanh các dịch vụ Khoa học cây trồng. Quản lý sản xuất tạo ra sản phẩm đạt hiệu quả kinh tế cao góp phần đảm bảo nền Nông nghiệp phát triển bền vững hiệu quả.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Có kiến thức cơ bản và chuyên môn ngành khoa học cây trồng
- Có kiến thức về các loại cây trồng như kỹ thuật làm đất, kỹ thuật trồng và chăm sóc các loại cây. Quy hoạch vùng trồng và quản lý cây trồng bền vững.
- Có hiểu biết sâu rộng về bảo vệ thực vật và môi trường sinh thái.

1.2.2. Kỹ năng

- Có năng lực thực hành vững vàng, thành thạo các kỹ năng chuyên môn thuộc các lĩnh vực về cây trồng, giống, bảo vệ thực vật, công tác khuyến nông...
- Thành thạo về kỹ năng chiết ghép cây ăn quả, uốn tạo hình các loại hoa cây cảnh.
- Xây dựng quy trình sản xuất các loại cây trồng chủ yếu trong Nông nghiệp có hiệu quả lâu dài và đảm bảo được môi trường sinh thái bền vững.
- Có khả năng tổ chức sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Nông nghiệp mang lại hiệu quả kinh tế cao (như VACR, các trang trại vừa và nhỏ).
- Tiếp thu những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất Nông nghiệp và có khả năng truyền đạt, chuyển giao những tiến bộ khoa học mới cho người dân đạt hiệu quả cao nhất.
- Sử dụng được tiếng anh để giao tiếp trong lĩnh vực chuyên môn, sử dụng thành thạo phần mềm văn phòng để soạn thảo văn bản, khai thác và sử dụng được mạng Internet, phần mềm

thông kê toán học trong nông nghiệp.

- Giao tiếp và làm việc được theo nhóm, phát hiện và giải quyết vấn đề nảy sinh trong lĩnh vực chuyên môn.

1.2.3. Thái độ

- Nắm vững đường lối chính sách cơ bản của Đảng, pháp luật của nhà nước và các chủ trương chính sách của ngành.

- Hiểu biết những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Biết vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước vào hoạt động thực tiễn của ngành.

- Có ý thức đầy đủ về quyền và trách nhiệm của công dân.

- Yêu ngành, yêu nghề, tích cực học tập, nghiên cứu phấn đấu trở thành kỹ sư thực hành giỏi.

- Có đạo đức và lối sống văn minh, nhiệt tình, trung thực, khiêm tốn trong công tác; có tác phong lành mạnh, luôn trau dồi, phấn đấu vươn lên về mọi mặt.

1.2.4. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước về Nông - Lâm nghiệp; Tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện quy trình kỹ thuật nông nghiệp; các cơ quan nghiên cứu và chuyên gia công nghệ nông nghiệp; các Phòng Nông – Lâm huyện, các Trung tâm Khuyến nông - Khuyến Lâm; Ban nông lâm nghiệp cấp xã, tham gia các dự án nông nghiệp; các tổ chức Chính phủ và phi Chính phủ trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

2. Chuẩn đầu ra (theo quy định tại Thông tư 07/2015)

2.1. Kiến thức

Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng quản lý sản xuất cây trồng có hiệu quả bền vững, biết ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật Nông nghiệp hiện đại trong trồng trọt. Cụ thể:

- Có kiến thức cơ bản vững chắc, kiến thức về chuyên môn sâu về sinh lý -sinh hóa sinh thực vật, thổ nhưỡng, phân bón, canh tác

- Có kiến thức chuyên ngành về kỹ thuật canh tác cây lúa, rau, màu, cây công nghiệp, cây ăn quả, các kiến thức về hệ thống canh tác, chọn giống cây trồng và bảo vệ thực vật, hiểu biết về công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch.

- Có kiến thức về các phương pháp phòng trừ các loài dịch hại cây trồng và nông sản sau thu hoạch.

- Có khả năng nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực có liên quan đến Khoa học cây trồng

- Có khả năng nghiệp vụ giải quyết các vấn đề sản xuất trong ngành khoa học cây trồng (Kỹ thuật canh tác, giống, sâu bệnh hại ...)

- Có kiến thức thực tế về sản xuất nông nghiệp thông qua thực tập cơ sở và thực tập giáo trình.

- Sinh viên sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh B1 và tin học theo quy định của Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

2.2. Kỹ năng

2.2.1. Kỹ năng cứng

- Có khả năng đảm nhiệm công tác quản lý, xây dựng qui trình sản xuất các loại cây trồng ở từng vùng sinh thái, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp

- Có kỹ năng truyền thông, diễn đạt và truyền tải các nội dung chuyên môn trong lĩnh vực khoa học cây trồng

- Có kỹ năng quản lý, sử dụng các tài nguyên nông nghiệp một cách hài hoà trong hệ thống nông nghiệp bền vững tại từng vùng sinh thái để tăng sản lượng và lợi tức của cơ sở sản xuất đồng thời bảo vệ tốt môi trường.

- Thành thạo về việc bố trí thí nghiệm cho từng loại cây, tổ chức các hoạt động ngoại khóa thực hành thực tập thu thập số liệu, thành thạo việc xử lý, tính toán nội nghiệp, có khả năng tham gia nghiên cứu khoa học viết được các báo cáo thuyết minh theo các chuyên đề chuyên môn.

- Có kỹ năng sử dụng thiết bị, máy móc chuyên dùng trong lĩnh vực chuyên môn

2.2. Kỹ năng mềm

- Kỹ năng ngoại ngữ: Sinh viên đại học hệ chính quy sau khi tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra Tiếng Anh 400 điểm TOEIC trở lên.

- Kỹ năng tin học: Đạt trình độ tin học văn phòng tương đương B, có kỹ năng giải quyết các vấn đề chuyên môn bằng các ứng dụng phần mềm của Microsoft Office, sử dụng hiệu quả phần mềm ứng dụng phục vụ chuyên môn trong môi trường Internet. Đồng thời có thể sử dụng phần mềm chuyên dùng cho ngành đào tạo theo quy định của trường Đại học Kinh tế Nghệ An.

- Kỹ năng làm việc nhóm và năng lực giải quyết vấn đề độc lập.

2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- Vị trí công tác: Là cán bộ kỹ thuật, chuyên gia, tư vấn, quản lý, nghiên cứu và giảng dạy trong lĩnh vực trồng trọt.

- Nơi làm việc: Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc tại các Viện nghiên cứu Nông nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước về Nông nghiệp, các trung tâm khuyến nông - khuyến lâm, trung tâm giống cây trồng, các công ty hoạt động kinh doanh lĩnh vực nông nghiệp trong và ngoài nước, các dự án phát triển nông nghiệp nông thôn, các tổ chức trong và ngoài nước liên quan đến nông nghiệp, các cơ sở giáo dục đào tạo: Hiệp hội, Trung tâm dạy nghề, Trường

Trung cấp, Cao đẳng, Đại học, tự tạo lập công việc sản xuất và dịch vụ trong lĩnh vực nông nghiệp.

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá (Tín chỉ):

126 tín chỉ (*Chưa bao gồm Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng- An ninh*).

4. Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp Trung học phổ thông theo Quy chế tuyển sinh Đại học, Cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành thực hiện hàng năm.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp.

5.1. Quy trình đào tạo

Chương trình đào tạo được thực hiện trong 3,5 năm gồm 7 học kỳ. Cuối khóa, sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Sinh viên đào tạo theo loại hình chính quy áp dụng Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Kết thúc khóa học, sinh viên được công nhận tốt nghiệp khi hội đủ các tiêu chuẩn theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

6. Cách thức đánh giá

- Thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành theo Văn bản số 17/ 2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An. Đồng thời, sinh viên phải đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Nhà trường.

Việc đánh giá và xếp loại kết quả học tập được quy định như sau:

Loại	Điểm	Loại
Đạt	A (Từ 8,5 đến 10)	Giỏi
	B (Từ 7,0 đến dưới 8,5)	Khá
	C (Từ 5,5 đến dưới 7,0)	Trung bình
	D (Từ 4,0 đến dưới 5,5)	Trung bình yếu
Không đạt	F (Dưới 4,0)	Kém

7. Nội dung chương trình

TT	Tên học phần	Số TC	LT	TH	Tổng
	7.1. Kiến thức giáo dục đại cương				
1	Triết học Mác - Lênin	3	45		45
2	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	30		30
3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	30		30
4	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	2	30		30
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	30		30
6	Pháp luật đại cương	3	45		45
7	Văn bản trong quản lý	3	45		45
8	Tiếng Anh 1	3	45		45
9	Tiếng Anh 2	4	60		60
10	Tiếng Anh chuyên ngành	2	30		30
11	Hóa học đại cương	2	30		30
12	Hóa học phân tích	2	30		30
13	Sinh học phân tử	2	30		30
14	Sinh học đại cương	2	30		30
15	Toán cao cấp	3	45		45
16	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	45		45
17	Tin học đại cương	3	30	30	60
18	Tin học ứng dụng trong Nông nghiệp	2	15	30	45
19	Hóa học hữu cơ	2	30		30
20	<i>Giáo dục thể chất</i>	3	9	72	81
21	<i>Giáo dục Quốc phòng – An ninh</i>	8	90	75	165
	7.2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
	7.2.1. Kiến thức cơ sở ngành				
22	Sinh lý thực vật	3	39	15	54
23	Hóa sinh thực vật	3	39	15	54
24	Phân bón	2	26	10	36
25	Vi sinh vật đại cương	2	26	10	36
26	Khí tượng nông nghiệp	2	26	10	36
27	Thổ nhưỡng	2	26	10	36
28	Thực vật học	2	26	10	36

7.2.2. Kiên thức ngành					
29	Canh tác & quản lý cỏ đại	2	26	10	36
30	Công nghệ sau thu hoạch	2	26	10	36
31	Côn trùng nông nghiệp	3	39	15	54
32	Bệnh cây nông nghiệp	3	39	15	54
33	Sinh thái nông nghiệp	2	26	10	36
34	Phương pháp thí nghiệm	3	39	15	54
	Học phần tự chọn (chọn 3 trong 4 học phần sau)	6			
35	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	2	26	10	36
36	Kỹ thuật trồng nấm	2	26	10	36
37	Khuyến nông – khuyến lâm	2	26	10	36
38	Quản lý cây trồng tổng hợp	2	26	10	36
	Học phần bắt buộc	20			
39	Chọn giống cây trồng	3	39	15	54
40	Di truyền thực vật	2	26	10	36
41	Cây lương thực	3	39	15	54
42	Cây rau	3	39	15	54
43	Cây ăn quả	3	39	15	54
44	Cây công nghiệp	3	39	15	54
45	Hoa cây cảnh và thiết kế cảnh quan	3	39	15	54
46	Công nghệ sinh học đại cương	2	26	10	36
47	Xây dựng và Quản lý dự án Nông nghiệp	2	26	10	36
	Học phần tự chọn (chọn 1 trong 2 học phần sau)	2			
48	Kiểm dịch thực vật	2	26	10	36
	Nông lâm kết hợp	2	26	10	36
49	Thực tập nghề nghiệp	6			
50	Thực tập nghề nghiệp đợt 1	3		135	135
51	Thực tập nghề nghiệp đợt 2	3		135	135
52	Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận	10		450	450
	Học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp	10			
53	Hệ thống Nông nghiệp	3	39	15	54
54	Dâu tằm	3	39	15	54
55	Quản lý dịch hại tổng hợp	2	26	10	36
56	Quản lý nông trại	2	26	10	36
Tổng		126			

8. Phân bổ kế hoạch đào tạo (Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng bổ trí học tùy

theo điều kiện thực tế)

TT	Tên học phần	Số TC	TC LT	TC TH	Tiết LT	Tiết TH	Tổng
Kỳ 1							
1	Triết học Mác – Lê nin	3	3		45		45
2	Pháp luật đại cương	3	3		45		45
3	Tiếng anh 1	3	3		45		45
4	Tin học đại cương	3	2	1	30	30	60
5	Văn bản trong quản lý	3	3		45		45
6	Toán cao cấp	3	3		45		45
Tổng		18					
Kỳ 2							
1	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2		30		30
2	Tiếng anh 2	4	4		60		60
3	Tin học ứng dụng trong N.nghiệp	2	1	1	15	30	45
4	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	3	3		45		45
5	Hóa học đại cương	2	2		30		30
6	Hóa học hữu cơ	2	2		30		30
7	Thỏ nhưỡng	2	1,7	0,3	26	10	36
8	Sinh học đại cương	2	2		30		30
Tổng		19					
Kỳ 3							
1	Sinh học phân tử	2	2		30		30
2	Sinh lý thực vật	3	2,5	0,5	39	15	54
3	Hoá học phân tích	2	2		30		30
4	Thực vật học	2	1,7	0,3	26	10	36
5	Vi sinh vật đại cương	2	1,7	0,3	26	10	36
6	Chọn giống cây trồng	3	2,5	0,5	39	15	54
7	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	2		30	0	30
8	Di truyền thực vật	2	1,7	0,3	26	10	36
9	Phân bón	2	1,7	0,3	26	10	36
Tổng		20					
Kỳ 4							
1	Hóa sinh thực vật	3	2,5	0,5	39	15	54
2	Tiếng Anh chuyên ngành	2	2		30	0	30
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2		30	0	30
4	Côn trùng nông nghiệp	3	2,5	0,5	39	15	54

5	Bệnh cây nông nghiệp	3	2,5	0,5	39	15	54
6	Phương pháp thí nghiệm	3	2,5	0,5	39	15	54
7	Cây rau	3	2,5	0,5	39	15	54
Tổng		19					
Kỳ 5							
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2		30	0	30
2	Cây công nghiệp	3	2,5	0,5	39	15	54
3	Cây lương thực	3	2,5	0,5	39	15	54
4	Hoa cây cảnh và thiết kế cảnh quan	3	2,5	0,5	39	15	54
5	Học phần tự chọn (chọn 3 trong 4 học phần sau)						
	Sử dụng thuốc bảo vệ thực vật	2	1,7	0,3	26	10	36
	Kỹ thuật trồng nấm	2	1,7	0,3	26	10	36
	Khuyến nông – khuyến lâm	2	1,7	0,3	26	10	36
	Quản lý cây trồng tổng hợp	2	1,7	0,3	26	10	36
6	Thực tập nghề nghiệp đợt 1	3		3		135	135
Tổng		20					
Kỳ 6							
1	Cây ăn quả	3	2,5	0,5	39	15	54
2	Công nghệ sau thu hoạch	2	1,7	0,3	26	10	36
3	Xây dựng và Quản lý dự án Nông nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
4	Sinh thái nông nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
5	Canh tác & quản lý cỏ dại	2	1,7	0,3	26	10	36
6	Khí tượng nông nghiệp	2	1,7	0,3	26	10	36
7	Học phần tự chọn (chọn 1 trong 2 học phần sau)						
	Kiểm dịch thực vật	2	1,7	0,3	26	10	36
	Nông lâm kết hợp	2	1,7	0,3	26	10	36
8	Công nghệ sinh học đại cương	2	1,7	0,3	26	10	36
9	Thực tập nghề nghiệp đợt 2	3	3			135	135
Tổng		20					
Kỳ 7							
1	Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận	10					450
Học các học phần thay cho khóa luận TN							
1	Hệ thống Nông nghiệp	3	2,5	0,5	39	15	54
2	Dâu tằm	3	2,5	0,5	39	15	54
3	Quản lý dịch hại tổng hợp	2	1,7	0,3	26	10	36
4	Quản lý nông trại	2	1,7	0,3	26	10	36

	Tổng	10					
Tổng		126					

9. Hướng dẫn thực hiện:

- Chương trình đào tạo đại học ngành Khoa học cây trồng được thiết kế dựa trên chương trình khung giáo dục đại học do Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành. Chương trình gồm 126 tín chỉ (không tính khối lượng môn học Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng), được thiết kế để giảng dạy và học tập trong 07 học kỳ (3,5 năm học);

- Chương trình được biên soạn theo hướng giảm số giờ lý thuyết, giành nhiều thời gian cho thảo luận, thực hành thực tập, sinh viên tự nghiên cứu, đọc tài liệu, thảo luận nhằm gắn với yêu cầu đổi mới các phương pháp dạy và học ở bậc đại học.

- Tổ chức giảng dạy học phần, cách đánh giá kết quả học phần thực hiện theo Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ được ban hành tại Văn bản số 17/2014/VBHN - BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành văn bản hợp nhất quy chế 43/2007 và thông tư 57/2012; Quyết định 159/ĐHKTN-ĐT ngày 10/10/2014 về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo học chế tín chỉ ở trường Đại học kinh tế Nghệ An

HIỆU TRƯỞNG